

KÍNH LỄ TÁN 21 LOẠI CỨU ĐỘ PHẬT MẪU

Hán dịch: NẠP MA A LẠT TÁP ĐÁP LẠT DIỆP
Việt dịch: HUYỀN THANH

Kính lễ **Thánh Đại Bi Tạng Quán Tự Tại Bồ Tát.**

- Thăng cảnh **Ba Đáp Lạp** (Potalaka)

Chữ **ĐÁP** (𑖀 _ TĀM) màu lục sinh.

Tam Thế Phật Nghiệp Mẫu

Vô Lượng Quang (Amitābha) nghiêm đĩnh.

Cầu Ngài, quyền thuộc đến.

- Chư Thiên, phi Thiên nghiêm đĩnh kế.

Cung kính quỳ dâng sen dưới chân

Mẫu tế độ cho chúng nghèo khổ.

Đến lễ trước Cứu Độ Phật Mẫu

- **ÁN** – Kính lễ **Tôn Thánh Cứu Độ Phật Mẫu.**

(H1): Màu xanh lục.



- **ÁN** (OM) Kính lễ, **Đa Lị** (Tāre) Tóc Dững Mẫu.

Đốt đa lị (Tuttāre) trừ khử sợ hãi

Đốt lị (Ture) hay truyền các thắng nghĩa

Đủ chữ **toá ha** (Svāhā) con tán lễ.

(H2): Màu đỏ

色

赤



- Kính lễ **Cứu Độ Tóc Dũng Mẫu** (Tāre Ture vīre)
Mắt như ánh điện chớp chiếu soi
Thế Tôn ba cõi, mặt hoa sen.
Trong hoa màu nhiệm hiện đoan nghiêm.

(H3): Màu trắng

色

白



- Kính lễ **Bách Thu Lăng Nguyệt Mẫu** (śata –sāra-candra)
Chiếu tròn khắp cả mặt Vô Cầu.
Như ngàn tinh tú cùng tụ hội
Uy Quang Thù Thắng vượt hơn hẳn.

(H4): Màu vàng

色

黄



- Kính lễ **Tử Ma Kim Sắc Mẫu** (Kanaka - Nīlābja)
Tay sen màu nhiệm rất trang nghiêm
Thí (bồ thí) tinh Cần hạnh, nhu Thiện Tĩnh
Nhẫn nhục, Thiền Định Tĩnh Vô Cảnh (không có cảnh)

(H5): Màu vàng

色

黄



- Kính lễ **Như Lai Đỉnh Kế Mẫu** (Tathāgatōṣṇīṣa)
Tối Thắng hay mãn vô biên hạnh
Đức đến bờ kia, không dư sót
Thắng Thế phật tử rất kính yêu

(H6): Màu vàng ròng

色

金



- Kính lễ **Đát La Hồng Tụ Mẫu** (Tuttāra – Hūṃ - Kāra)
Tiếng chứa **phương sở** đầy Hư không.
Vận chân che khắp bảy Thế Giới
Đều hay Câu Triệu, nhiếp không sót.

(H7): Màu đỏ

色

赤



- Kính lễ **Thích Phạm Hỏa Thiên Mẫu** (Śakrānala - Brahma)
Thần Gió (Marud) chúng **Tụ Tại** (Viśēsvara)
Bộ Đa (Bhūta) **Khởi Thi quý** (Vetāla) **Tâm Hương** (Gandharva)
Các chúng **Được Xoa** (Yakṣa) đều xung tán.

(H8): Màu xanh

色

青



- Kính lễ **Đặc La Đê Phát Mẫu** (Traditi phạ - Kāra)
Nơi Gia hạnh (Yantra-Linh phù) khác, cực tồ phá.
Đuối trái co phải làm chân đạp.
Đỉnh Kế rục rở rất sáng tỏ.

(H9): Màu hồng

色

紅



- Kính lễ **Đô Lị Đại Khản Mẫu** (Ture Mahā-Ghore)
Dũng mãnh hay tồ hoại ma oán
Trên mặt hoa sen hiển cau mày
Tồ hoại tất cả chúng oan gia.

(H10): Màu hồng

色

紅



- Kính lễ **Tam Bảo Nghiêm Ân Mẫu** (Tri-ratna-mudrânka)
Tay chỉ ngay tim, tướng uy nghiêm.
Nghiêm sức **phương luân** (Dik-cakra, chân trời) không dư sót.
Tự thân rực rỡ tự ánh sáng

(H11): Màu hồng

色

紅



- Kính lễ **Uy Đức Hoan Duyệt Mẫu** (Pramuditâtopa)
Bảo quang, châu man, điềm (nghiêm sức) hào quang.
Cười thật vui tươi **Đồ đất lị** (Tuttāre)
Trần **Thế Gian Ma**, tác nhiếp phục.

(H12): Màu xanh

色

青



- Kính lễ **Thủ Hộ chúng Địa Mẫu** (Samanta–bhū–pāla)
Cũng hay cầu triệu các chúng Thần
Nhãn mặt cau mày, chữ tiếng **Hồng** (Hūm).
Tất cả suy bại khiến giải thoát.

(H13): Màu vàng ròng

色

金



- Kính lễ **Đỉnh Quang Nguyệt Tướng Mẫu** (Śikhaṇḍa – khaṇḍendu)
Mão hiện hào quang Trắng Diệu Nghiêm
A Di Đà Phật hiện trong tóc
Thường phóng ánh sáng sáu màu nhiệm.

(H14): Màu đỏ

色

赤



- Kính lễ **Như Tận Kiếp Hỏa Mẫu** (Kalpânta-hutabhug)

An trụ rục rở trong Đỉnh Kê.

Vui thích rộng khắp, ngồi Bán Già

Hay tồ diệt, phá Luân oan ác.

(H15): Màu xanh

色

青



- Kính lễ **Thủ Ân Đại Địa Mẫu** (Kara-Talâghâta)

Dùng chân dày xéo, tác trần áp

Nhãn mặt cau mày, tác tiếng **Hồng** (Hūm)

Hay phá bảy Hiểm, trần giáng phục.

(H16): Màu trắng

色

白



- Kính lễ **An Ân Nhu Thiện Mẫu** (Śive śubhe sānte)
Niết Bàn Tịch Tĩnh, cảnh Tối Thắng
Toá ha (Svāhā) mệnh chung dùng tương ứng
Khéo hay tiêu diệt tai họa lớn

(H17): Màu trắng

色

白



- Kính lễ **Phổ Biến Cực Hỷ Mẫu** (Pramuditābandha)
Các Chi Thể oán, khiến giải thoát
Câu Chú mười chữ bày diệu nghiêm.
Minh Chú (Vidya), tiếng **Hồng** (Hūṃ) thường soi sáng.

(H18): Màu vàng

色

黄



- Kính lễ **Đô Lị Ba Đé Mẫu** (Ture padâghâta)
Thế chân bước nhẹ, chùng chữ Hồng
Đi Lô (Meru) **Mạn Đà** (Mandara) **Kết Lạt Tát** (Kailāsa)
Ở ba núi này hay dao động.

(H19): Màu vàng

色

黄



- Kính lễ **Tát La Thiên Hải Mẫu** (Sura-sarākāra)
Trong tay cầm giữ tượng Thần Thú
Tụng hai **Đát La** (Trật) tác tiếng **phát** (phạt)
Hay diệt các tội không dư sót.

(H20): Màu vàng ròng

色

金



- Kính lễ **Chur Thiên Tập Hội Mẫu** (Sura-gaṇādhyaṅkṣa)
Trời (Deva) **Khẩn na la** (Kinnara) đều kính yêu.
Uy đức hoan duyệt như giáp (áo giáp) cứng
Diệt trừ đấu tranh với mộng ác.

(H21): Màu vàng

色

黄



- Kính lễ **Nhật Nguyệt Quảng Viên Mẫu** (Candrârkâ – sampūrṇa)
Mắt nhìn như Trăng phủ Quang chiếu.
Tụng hai **hạt la** (Hara) **Đốt đất li** (Tuttāre)
Khéo trừ bệnh nóng, dịch, độc, ác.

(H22): Màu xanh

色

青



- Kính lễ **Cụ Tam Chân Thật Mẫu** (Tri–Tattva–vinyāsa)
Uy lực Thiện Tịch đều đầy đủ
Được Xoa (Yakṣa) **Chấp My** (Grahā) **Vĩ Đát Lạt** (Vetāla)
Đô Lị (Ture) Tồi cực trừ tai họa.

- Nếu có người Trí siêng tinh tiến
Chí Tâm tụng đây (bài tán này) hai mươi mốt (21)
Nơi Cứu Độ Tôn thành tín lễ
Cho nên ca ngợi Chú căn bản.

- Mỗi sáng thức dậy, đầu đêm, lễ
Ghi nhớ ban cho Thắng Vô Úy
Tất cả tội nghiệp tiêu trừ hết
Thảy hay vượt qua các nẻo ác
Hàng này mau hay được thông Tuệ
Bảy câu đê (700 Triệu) Phật đã quán đĩnh
Đời này giàu có, thọ diên an.
Ngày sau hưởng tới các Phật vị

- Có lúc uống lầm các vật độc
Hoặc tự nhiên sinh, hoặc hòa hợp
Nhớ lực chân thật của Thánh Tôn.
Các thuốc độc ác, diệt trừ hết.

- Hoặc thấy người khác bị Quỷ My
Hoặc phát bệnh nhiệt chịu các khổ.
Nếu chuyển **Tán** này hai (2) ba (3) bảy (7)
Các khổ não kia đều trừ hết

- Muốn cầu nam nữ được nam nữ
Cầu Tài Bảo vị được giàu có

Khéo hay viên mãn tùy ý nguyện
Tất cả chướng ngại chẳng thể lần

- Phật Mẫu Tôn, Thánh Cứu Độ Mẫu
Hết thầy Chư Phật với đệ tử
Ở trong ba đời khắp mười phương.
Nay con nhất tâm kính tán lễ.

- Hương, Hoa, đèn, nến với nước thơm
Diệu thực, kỹ nhạc mọi cúng dường.
Chân thật dâng hiến liền hiển hiện
Nguyện xin chúng thánh vui thọ nhận.

- Từ thuở vô thủy cho đến nay.
Mười điều bất thiện, năm vô gián
Do tâm phiền não đã tạo ra
Tất cả tội ác đều sám hối

- Thanh văn, Duyên Giác, các Bồ Tát
Cho đến phàm phu, các Hữu Tình
Ba đời gom chứa các phước thiện
Con đều tùy hỷ hết không dư.

- Tùy theo căn gốc các Hữu Tình
Thích nghi với mọi Trí sai biệt
Ứng với Đại, Tiểu, loại thông thường
Khuyến chuyển tất cả **Diệu Pháp Luân**

- Từ nay thẳng đến luân hồi, **Không** (Śūnya: trống rỗng)
Thỉnh thường trụ thế, chẳng **Niết Bàn** (Nirvāṇa)
Vì các chúng sinh trong biên khổ.
Xin **Thánh Mẫu** dùng **mắt Từ** (Maitra-cakṣu) quán.

- Nay con gom chứa các Phước Thiện
Đều thành nhân **Vô Thượng Bồ Đề** (Agra-bodhi)
Chỉ nguyện chẳng lâu ở chúng sinh.
Chứng được Vô Thượng Dẫn Đạo Sư.

- Tôn Thánh Phật Mẫu đủ Từ Bi
Giúp con với tất cả chúng sinh
Mau tĩnh các chướng, đủ **Tư Lương** (Sambhāra)
Nay nguyện khiến được chứng **Bồ Đề** (Bodhi)

- Thẳng đến Vô Thượng Bồ Đề Vị
Đời đời luôn được thường an lạc
Ở tất cả xứ tu Bồ Đề
Gián đoạn các nơi **Ma** (Māra) tôn trọng

- Bệnh tật, tất cả loại Thiên Thọ
Các giấc mộng ác, tướng Bất Lợi
Tám Bộ (8 sự sợ hãi) tất cả việc nào hại
Nay nguyện gấp rút tiêu trừ hết

- Thế Gian cùng với xuất Thế Gian
Tất cả Thiện Lạc nơi phong túc
Tăng thịnh tất cả việc nhiều ích
Nay nguyện khiến được tự nhiên thành

- Tinh tiến tu hành pháp Tăng ích
Tu đầy thường được thấy mặt Thánh
Ngộ nhập nghĩa **Không** (Śūnya), ý **Bồ Đề** (Bodhi)
Nay nguyện như Trăng mông một tăng

- Chúng Hội Phật kia đều thanh tịnh
Thời con sinh ở Thắng Liên Hoa
Nhìn thấy Như Lai **Vô Lượng Quang** (Amitābha-tathāgata)
Đời này nhận con, ký Bồ Đề.

- Con từ Trụ Thế, nơi Tu Phật
Tất cả Phật nghiệp mẫu ba đời
Một mặt, hai tay, thân màu lục
Nguyện cầm hoa **Ưu Bà** (Utpāla) cát tường.

- Phật Mẫu thể vi diệu thể nào?
Cùng với quyền thuộc và thọ lượng
Cảnh giới, danh hiệu như thể nào?
Nguyện cho chúng con cũng như vậy.

- Tán chúc lực Thiện vi (nhỏ nhiệm) Tôn ấy.
Chúng con tùy phương sở, Trú xứ
Diệt hết bệnh, ma, nghèo, tranh đấu.
Cầu xin cho tăng trưởng tốt lành

- Lễ cúng Thế Tôn Mẫu
Con đem Thiện đã chứa
Nguyện chúng sinh Thế giới
Đều sinh Cực Lạc Giới

- Bỏ lỗi Thân, trang nghiêm tướng tốt
Bỏ lỗi Ngữ, được âm **Tần Già** (Kalaviṅka)
Bỏ lỗi Ý, chứng **Nhất Thiết Trí** (Sarva jñā)
Thành Tựu Công Đức thắng cát tường.

THÁNH CỨU ĐỘ PHẬT MẪU 21 CHÚNG LỄ TÁN KINH (Hết)

Hiệu chỉnh xong vào ngày 16/10/2011